

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ CÔNG TÂY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 215/2022/HNGĐ-ST
Ngày 12-7- 2022
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG TÂY, TỈNH TIỀN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tám.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Kim Chi.

2. Bà Nguyễn Thị L.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Ngọc Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 117/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2022 về “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 20/6/2022 thông báo về việc dời ngày xét xử vụ án dân sự sơ thẩm số 01/TB-TA ngày 30/6/2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Số 4B Nguyễn Văn Côn, khu phố 2, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: Anh Đỗ Kim T (Đỗ Kim Th), sinh năm 1972;

Hộ khẩu thường trú: Ấp P, xã V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Chỗ ở: Số 4B Nguyễn Văn Côn, khu phố 2, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

(Chị L và anh T có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn xin ly hôn, quá trình tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thùy L trình bày: Chị và anh Đỗ Kim T sống chung năm 1999, do quen biết, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang. Anh T có tên khác là Đỗ Kim Th. Vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 01 năm 2022 xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Vợ chồng tuy vẫn sống chung nhà nhưng không quan tâm chăm sóc nhau. Nay chị L yêu cầu ly hôn với anh Đỗ Kim T (Đỗ Kim

Th).

Về con chung: Có 02 con chung là Đỗ Thị Thủy T, sinh ngày 19/9/2001 đã thành niên đang học đại học và Đỗ Thị Thanh T, sinh ngày 06/9/2009 hiện đang sống chung với chị L và anh T. Khi ly hôn chị L yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng cháu T, không yêu cầu anh T (Th) cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

* Quá trình tố tụng và tại phiên tòa bị đơn anh Đỗ Kim T trình bày: Anh có tên khác là Đỗ Kim Th. Anh và chị L sống chung năm 1999, do quen biết, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện G. Vợ chồng sống đến ngày 05/5/2021 xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, từ đó vợ chồng xảy ra cự cãi với nhau, anh chị vẫn sống chung nhà. Nay anh không đồng ý ly hôn, anh muốn anh và chị L cùng nhau nuôi con.

Về con chung: Có 02 con chung tên Đỗ Thị Thủy T, sinh ngày 19/9/2001 đã thành niên và Đỗ Thị Thanh T, sinh ngày 06/9/2009 hiện đang sống chung với hai vợ chồng. Trường hợp chị L yêu cầu ly hôn, thì anh yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng cháu T, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

* Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng tuân theo đúng pháp luật tố tụng.

- Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án là “Ly hôn, nuôi con” được quy định tại Khoản 1 điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn có nơi cư trú tại địa phương nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang theo điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của chị L:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị L và anh T là hợp pháp theo giấy chứng nhận kết hôn số 31 ngày 10/8/2001 của Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang. Quá trình sống chung chị L và anh T thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do quan điểm sống không phù hợp, dẫn đến anh chị đã ly thân từ tháng 9 năm 2021 đến nay, tuy anh chị vẫn sống chung nhà nhưng không cùng nhau khắc phục mà để việc ly thân kéo dài dẫn đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài. Vì vậy chị L yêu cầu ly hôn với anh T là có căn cứ, phù hợp Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Có 02 con chung là Đỗ Thị Thủy T, sinh ngày 19/9/2001 và Đỗ Thị Thanh T, sinh ngày 06/9/2009. Chị L yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng cháu T, đối với cháu T đã thành niên không yêu cầu giải quyết. Hội đồng xét xử nhận thấy Đỗ Thị Thu T là cháu gái và cháu cũng có nguyện vọng sống chung với chị L, để đảm bảo sự phát triển bình thường về mọi mặt cho cháu T thì giao cháu T cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị L không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi cháu T, đối với cháu T tuy đã thành niên nhưng đang học đại học chưa có nghề nghiệp, tuy nhiên chị L cũng không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi cháu T; do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về tài sản chung: Chị L và anh T không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.5] Về nợ chung: Chị L và anh T trình bày không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị L phải chịu án phí theo quy định.

[4] Xét ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147; 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 19, Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thùy L.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thùy L được ly hôn với anh Đỗ Kim T (Đỗ Kim Th).

2. Về con chung: Giao cháu Đỗ Thị Thanh T, sinh ngày 06/9/2009 cho chị Nguyễn Thị Thùy L trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Đỗ Kim T (Đỗ Kim Th) không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị L cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh T (Th) trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Trường hợp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Thùy L phải nộp 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0006066 ngày 22/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây, nên chị L đã nộp xong án phí.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đương sự có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện GCT;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THADS huyện GCT;
- Đường sự;
- UBND thị trấn V;
- Lưu.

Lê Thị Tám